

Bản án số: 425/2020/HS-PT
Ngày: 01-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan
2. Ông Phan Nguyên Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 305/2020/HSPT ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Trần Văn Hoàng E do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Hoàng E, bị hại Cao Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Hoàng E; Giới tính: nam; Sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm E1, thị trấn E2, huyện E3, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: 4/4 ấp T1, xã T2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị Bé S; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ là Lục Thị Kim S1 và 01 người con (sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 09/9/2019, đến ngày 11/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo:

Ông Cao Văn Đ, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện Đ3, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu giữa anh Cao Văn K và Trần Văn Hoàng E tại nhà của ông Lục Văn C (ông C là ba vợ của Hoàng E), địa chỉ: số R ấp R1, xã R2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vào lúc 17 giờ ngày 08/9/2019, sau khi chờ vợ là chị Lục Thị Kim S1 về nhà thì Trần Văn Hoàng E đã lấy con dao tự chế bằng kim loại sắc nhọn dài 49cm và điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 66M1-XXXX đi đến định chém anh K. Khi đến nhà ông C, do ông Cao Văn Đ là người cùng nhậu chung ra can ngăn nên bị Hoàng E dùng dao mang theo đâm và chém nhiều nhát vào người ông Đ gây thương tích được người nhà đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện X và trình báo sự việc với Công an huyện Hóc Môn lập hồ sơ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 815/TgT.19 ngày 13/9/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho anh Cao Văn Đ là 27%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2020/HS-ST ngày 26/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã quyết định:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Hoàng E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Hoàng E 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ đi thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 09.9.2019 đến ngày 11.9.2019.

- Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Trần Văn Hoàng E phải bồi thường cho bị hại Điều tiền viện phí có hóa đơn 6.369.840 đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Buộc bị cáo Trần Văn Hoàng E phải bồi thường cho bị hại Điều số tiền 13.410.000 đồng để bù đắp tổn thất về tinh thần. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Cao Văn Đ đối với yêu cầu bồi thường chi phí ăn uống, bồi dưỡng số tiền 18.800.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại số tiền 85.000.000 đồng, chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại số tiền 32.900.000 đồng, chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại số tiền 162.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 221.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Trần Văn Hoàng E không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền như đã được ghi nhận trong quyết định này thì hàng tháng sẽ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/6/2020 bị hại Cao Văn Đ kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn Hoàng E và buộc bị cáo Hoàng E phải bồi thường cho ông số tiền thiệt hại là 517.356.801 đồng theo nội dung đơn yêu cầu thiệt hại mà ông đã nộp tại cấp sơ thẩm. Đến ngày 10/6/2020, bị cáo Trần Văn Hoàng E có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Văn Hoàng E giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin hưởng án treo.

- Bị hại Cao Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn Hoàng E và buộc bị cáo phải bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong thời gian 03 tháng là 30.000.000 đồng và chi phí cho việc sẽ điều trị tiếp vết thương trên tay phải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi của bị cáo theo nội dung của bản án sơ thẩm, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Văn Hoàng E về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, nhưng còn thiếu tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy vậy, mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có phần nhẹ, chưa tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên phạt bị cáo Trần Văn Hoàng E mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, đồng thời tăng số tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại từ 20 đến 25 tháng lương cơ bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu giữa anh Cao Văn K và Trần Văn Hoàng E tại nhà của ông Lục Văn C (ông C là ba vợ của Hoàng E), địa chỉ: số R ấp R1, xã R2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vào lúc 17 giờ ngày 08/9/2019, sau khi chở vợ là chị Lục Thị Kim S1 về nhà thì Trần Văn Hoàng E đã lấy con dao tự chế bằng kim loại sắc nhọn dài 49cm và điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 66M1-XXXX đi đến định chém anh K. Khi đến nhà ông C, do ông Cao Văn Đ là người cùng nhậu chung ra can ngăn nên bị Hoàng E dùng dao mang theo đâm và chém nhiều nhát vào người ông Đ gây

thương tích được người nhà đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện X và trình báo sự việc với Công an huyện Hóc Môn lập hồ sơ xử lý.

Theo Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại thời điểm giám định của bị hại Cao Văn Đ là 27%.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Trần Văn Hoàng E phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo:

Ngày 26/5/2020 Tòa án xét xử sơ thẩm, ngày 05/6/2020 bị hại Cao Văn Đ kháng cáo, đến ngày 10/6/2020, bị cáo Trần Văn Hoàng E có đơn kháng cáo. Xét thấy các đơn kháng cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Xét thấy:

Bị cáo Hoàng E đã có hành vi đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại Cao Văn Đ với tỷ lệ thương tích là 27%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn Hoàng E có các tình tiết giảm nhẹ là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, đã khắc phục một phần thiệt hại, gia đình có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo để tuyên phạt bị cáo mức án 03 năm tù.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu nào mới để xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường 45.286.961 đồng và hỗ trợ thêm số tiền 8.713.039 đồng nên cần cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhưng với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên thì mức án 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cũng không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Về dân sự:

Bị hại kháng cáo yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường theo đơn mà ông đã nộp tại cấp sơ thẩm, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm thì bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong thời gian 03 tháng là 30.000.000 đồng, chi phí cho việc sẽ điều trị tiếp vết thương trên tay phải và các khoản khác theo quy

định. Tại phiên tòa này, bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền thu nhập bị mất là 30.000.000 đồng cho bị hại. Xét thấy, các bên đã thỏa thuận về việc bồi thường khoản tiền thu nhập bị mất nêu trên là tự nguyện, nên ghi nhận. Và đối với khoản tiền tổn thất tinh thần 09 tháng là có phần thấp, nên cần tăng số tiền tổn thất tinh thần này như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cụ thể là 20 tháng lương cơ bản).

Đối với yêu cầu chi phí cho việc sẽ điều trị tiếp vết thương trên tay phải của bị hại, xét thấy tại thời điểm hiện nay các chi phí này chưa phát sinh. Do đó, nếu sau này mà các vết thương do bị cáo đã gây ra cần phải tiếp tục điều trị thì khi đó bị hại được quyền yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí phát sinh nếu có theo quy định pháp luật.

Do số tiền bồi thường thiệt thay đổi nên án phí dân sự sơ thẩm xác định lại theo quy định.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Hoàng E, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Cao Văn Đ và sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Hoàng E 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ đi thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 09/9/2019 đến ngày 11/9/2019.

Buộc bị cáo Trần Văn Hoàng E phải bồi thường cho bị hại Cao Văn Đ tiền viện phí có hóa đơn 6.369.840 đồng (sáu triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi đồng). Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Buộc bị cáo Trần Văn Hoàng E phải bồi thường cho bị hại Cao Văn Đ số tiền tổn thất về tinh thần là 29.800.000 đồng (hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) và số tiền thu nhập bị mất là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Trần Văn Hoàng E phải nộp 3.308.000 đồng (ba triệu, ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Văn Hoàng E phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC 53 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị hại; (1)
- THA huyện Hóc Môn; (2)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, Hồ sơ (23). (6)

Ngô Ngọc Thắng